

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế hoạt động của BKS, các thành viên BKS đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA HAI KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022-2023

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2022- 2023, BKS đã tổ chức các cuộc họp online và đã thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Thảo luận (qua email) và thông qua Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh BIC định kỳ hàng quý năm 2022
- Thẩm định Báo cáo tài chính 2022 (sau khi làm việc kiểm toán độc lập EY)
- Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2023 của BIC

Ngoài ra, BKS thực hiện trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS các nội dung sau:

- Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ năm 2023
- Xem xét các báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ sau mỗi đợt kiểm toán

Các thành viên BKS tham gia một số phiên họp HĐQT, Trưởng BKS đã tham dự các cuộc họp HĐQT, họp tổng kết, giao ban, trao đổi nghiệp vụ và một số cuộc họp khác, trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn đối với hoạt động kiểm toán nội, qua đó nắm bắt tình hình và làm cơ sở cho việc giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành Tổng Công ty.

Ngoài ra, Trưởng BKS thực hiện giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán các BCTC năm 2022 theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký với EY Việt Nam; tham gia ý kiến với lãnh đạo Tổng công ty trong một số hoạt động quản lý, điều hành.

Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế kiểm toán nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông 2022

STT	NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ/NQ ĐIỀU CHỈNH	THỰC HIỆN
1	<p>Nghị quyết Đại hội cổ đông giao kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2022 đồng thời giao HĐQT quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan/đơn vị có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết.</p> <p>* Nghị quyết ĐHCĐ 2022 giao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 3.310 tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 435 tỷ đồng. <p>* Nghị quyết HĐQT điều chỉnh KHKD 2022 (NQ số 132 ngày 22/12/2022):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí bảo hiểm: 3.410 tỷ, trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc là: 3.260 tỷ. - Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 365 tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 385 tỷ đồng. - Tỷ lệ kết hợp: 98,5%. 	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí bảo hiểm: 3.776 tỷ, vượt 10.7% kế hoạch giao sau điều chỉnh trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc là: 3.597 tỷ vượt 10.3% kế hoạch giao sau điều chỉnh. - Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 370 tỷ đồng, vượt 1.3% kế hoạch giao sau điều chỉnh - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 393,8 tỷ đồng, vượt 2.3% kế hoạch giao sau điều chỉnh - Tỷ lệ kết hợp: 98,5% bằng 100% kế hoạch giao
2	<p>Phân phối lợi nhuận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ bắt buộc: 19.314 tr.đ. - Quỹ đầu tư phát triển: 96.572 tr.đ - Quỹ khen thưởng phúc lợi: 98.737 tr.đ 	<p>Phân phối lợi nhuận: thực hiện như Nghị quyết phê duyệt, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự trữ bắt buộc: 19.314 tr.đ. - Quỹ đầu tư phát triển: 96.572 tr.đ - Quỹ khen thưởng phúc lợi: 98.737 tr.đ
3	Chi cổ tức 15%	Thực hiện chi trả cổ tức tỷ lệ ĐHCĐ phê duyệt là 15% từ ngày 10/10/2022.
4	<p>Thù lao HĐQT, BKS, KTNB:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên không chuyên trách: tổng mức chi 1,434 tr.đ. - Thành viên chuyên trách: + TBKS: mức lương hàng tháng xếp theo thang bảng lương quy định tại Quy chế chi trả thu nhập của BIC và mức thù lao năm 	<p>Thù lao HĐQT, BKS, KTNB:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng mức chi thành viên không chuyên trách là 1,140 tr.đ, nằm trong nguồn ngân sách kế hoạch. - Mức chi trả thành viên chuyên trách: + TBKS: mức lương chi trả hàng tháng tương đương bậc 5 vị trí Trưởng ban kiểm soát

2022 cho vị trí này nếu có thể xem xét tăng lên phù hợp với mặt bằng chung của BIC.	
---	--

2. Giám sát công tác quản trị điều hành

2.1. Đối với Hội đồng quản trị

- Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết cả Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- HĐQT đã tổ chức 4 kỳ họp, 40 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 7 Nghị quyết và 120 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của BIC.
- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

Qua việc giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng thẩm quyền và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy định nội bộ của BIC và của pháp luật. Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh trong kỳ và lũy kế cả năm, xem xét các giải trình, đề xuất của Ban điều hành, thảo luận và quyết định thông qua các Nghị quyết/Quyết định. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và phát triển kinh doanh của BIC, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ.

2.2. Đối với Tổng giám đốc

Trong năm 2022, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Tổng giám đốc và những người quản lý khác đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời đưa ra và thực hiện các giải pháp phù hợp để hoàn thành kế hoạch kinh doanh được giao của năm 2022. Cụ thể:

+ Thường xuyên rà soát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong quá trình hoạt động theo đúng định hướng Hội đồng quản trị đề ra.

+ Định kỳ hàng tháng, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trên các khía cạnh: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên; các chỉ tiêu không đạt yêu cầu quản lý đều được thảo luận để đưa các giải pháp tháo gỡ, đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo cho từng thành viên Ban điều hành, các Ban tại TSC và các Công ty thành viên.

+ Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2022 được Tổng giám đốc triển khai thực hiện đầy đủ.

Như vậy, qua công tác giám sát, BKS thấy: Trong quá trình điều hành TGD đã tuân thủ theo phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định nội bộ của TCT

cũng như các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. TGD đã đề ra những giải pháp, chỉ đạo kịp thời giúp hoạt động kinh doanh toàn TCT hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng doanh thu và hiệu quả.

3. Công tác kiểm toán nội bộ

- Trong năm 2022, bộ phận kiểm toán nội bộ đã tiến hành các cuộc kiểm toán như kế hoạch đề ra.
- Qua kết quả kiểm toán, một số kiến nghị trọng yếu đã được Kiểm toán nội bộ khuyến nghị gửi đến Ban điều hành.
- Đối với công tác thực hiện các khuyến nghị đoàn kiểm toán nội bộ: Theo quy trình hiện nay, công tác khắc phục các khuyến nghị của KTNB được đơn vị được kiểm toán báo cáo định kỳ với HĐQT hàng quý và gửi báo cáo về KTNB hàng năm. Ban KTNB chỉ thực hiện kiểm toán việc khắc phục kiểm toán khi quay lại kiểm toán lại các đơn vị này. Theo báo cáo Ban KTNB nhận được đến thời điểm cuối năm 2022, phần lớn các khuyến nghị đã hoàn thành việc thực hiện khắc phục hoặc đang được thực hiện, tuy nhiên còn một số khuyến nghị chưa được khắc phục do có những lý do khách quan hoặc cần chờ hỗ trợ từ phần mềm sau khi chuyển đổi số thành công.

4. Công tác thanh kiểm tra của các Cơ quan quản lý nhà nước

- Trong năm 2021, Thanh tra Bộ Tài chính đã thực hiện thanh tra theo chuyên đề tại BIC cho năm 2020 và liên quan. Qua kết quả kiểm tra cho thấy Tổng Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước và Pháp luật, không có những vi phạm trọng yếu.
- Về số liệu Báo cáo tài chính, theo kết luận thanh tra tại Công văn số 01/KL-BTC ngày 06/4/2022, Thanh tra Bộ Tài chính đã điều chỉnh số liệu doanh thu, chi phí năm 2021, cụ thể việc điều chỉnh ảnh hưởng đến Kết quả kinh doanh năm 2021 như sau:

+ Điều chỉnh giảm doanh thu thuần bảo hiểm:	37 tr.đ
+ Điều chỉnh tăng chi phí:	486 tr.đ
+ Điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế 2021:	523 tr.đ
+ Điều chỉnh giảm thuế TNDN năm 2021:	105 tr.đ
+ Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế 2021:	418 tr.đ

5. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2022

BKS đã nghiên cứu và tổ chức buổi làm việc trực tiếp với đại diện nhóm kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) để thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV năm 2022, kết quả thẩm định như sau:

a. Về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.
- Các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Tổng

Công ty tại ngày 31/12/2022, kết quả kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.
- b. Về số liệu tài chính và kết quả kinh doanh
 - BKS thống nhất với các số liệu trình bày trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2022 theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được kiểm toán bởi EY.
 - Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo hợp nhất:
 - + Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo bảng cân đối kế toán:

Đơn vị: tr.đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021 (Đã điều chỉnh)
Tổng tài sản	Tr.đ	6,656,456	6,044,474
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	5,896,969	5,200,104
Tài sản dài hạn	Tr.đ	759,487	844,370
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	88.6%	86.0%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	11.4%	14.0%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	6,656,456	6,044,474
Nợ phải trả (không bao gồm Dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	1,081,119	914,195
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	2,976,968	2,554,789
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,598,369	2,575,490
<i>Trong đó: Lợi ích cổ đông thiểu số</i>	Tr.đ	27,285	27,078
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	16.2%	15.1%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	44.7%	42.3%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	39.0%	42.6%
Khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	318,235	399,695
ROE	%	12.3%	16.0%
ROA	%	5.0%	6.8%

- + Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo kết quả kinh doanh:

Đơn vị: Tr. đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2022	Năm 2021 (Đã điều chỉnh)	Tăng trưởng
Thu nhập từ hoạt động KDBH	573,188	652,455	-12.1%
Doanh thu hoạt động KDBH	3,866,709	3,144,450	23.0%
Phí nhượng tái bảo hiểm	1,212,202	989,380	22.5%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	-2,081,319	-1,502,615	38.5%

Thu nhập từ hoạt động tài chính	353,881	321,626	10.0%
<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>391,825</i>	<i>345,537</i>	<i>13.4%</i>
<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	<i>-37,944</i>	<i>-23,911</i>	<i>58.7%</i>
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-533,562	-472,803	12.9%
Thu nhập từ hoạt động khác	290	364	-20.3%
<i>Thu nhập khác</i>	<i>577</i>	<i>449</i>	<i>28.5%</i>
<i>Chi phí khác</i>	<i>-287</i>	<i>-85</i>	<i>237.6%</i>
Lợi nhuận trước thuế	393,797	501,642	-21.5%
Lợi nhuận sau thuế	318,235	399,695	-20.4%
<i>Lợi ích cổ đông không kiểm soát</i>	<i>6,719</i>	<i>4,729</i>	<i>42.1%</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ</i>	<i>311,517</i>	<i>394,966</i>	<i>-21.1%</i>

- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo riêng công ty mẹ:

+ Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021 (Đã điều chỉnh)
Tổng tài sản	Tr.đ	6,512,720	5,781,649
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	5,788,368	4,961,824
Tài sản dài hạn	Tr.đ	724,352	819,825
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	88.9%	85.8%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	11.1%	14.2%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	6,512,720	5,781,649
Nợ phải trả (không bao gồm dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	1,060,756	823,313
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	2,896,219	2,425,708
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,555,745	2,532,628
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	16.3%	14.2%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	44.5%	42.0%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	39.2%	43.8%
Khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	299,236	385,870
ROE	%	11.8%	15.8%
ROA	%	4.9%	6.8%

+ Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh:

Đơn vị: Tr. đ

Các chỉ tiêu chính	Năm 2022	Năm 2021 (Đã điều chỉnh)	Tăng trưởng
---------------------------	-----------------	-------------------------------------	--------------------

Thu nhập từ hoạt động KDBH	553,391	625,161	-11.5%
<i>Doanh thu hoạt động KDBH</i>	<i>3,586,655</i>	<i>2,922,756</i>	<i>22.7%</i>
<i>Phí nhượng tái bảo hiểm</i>	<i>996,398</i>	<i>830,552</i>	<i>20.0%</i>
<i>Tổng chi phí hoạt động KDBH</i>	<i>-2,036,865</i>	<i>-1,467,043</i>	<i>38.8%</i>
Thu nhập từ hoạt động tài chính	334,287	310,200	7.8%
<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>358,866</i>	<i>320,761</i>	<i>11.9%</i>
<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	<i>-24,579</i>	<i>-10,560</i>	<i>132.8%</i>
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-517,889	-451,177	14.8%
Thu nhập từ hoạt động khác	210	254	-17.3%
<i>Thu nhập khác</i>	<i>485</i>	<i>308</i>	<i>57.5%</i>
<i>Chi phí khác</i>	<i>-275</i>	<i>-53</i>	<i>418.9%</i>
Lợi nhuận trước thuế	369,999	484,439	-23.6%
Lợi nhuận sau thuế	299,236	385,870	-22.5%

- Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 2022:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	% HTKH
1	Tổng doanh thu phí BH	3,775	3,410	110.7%
	Doanh thu gốc	3,597	3,260	110.3%
2	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	369.9	365	101.3%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	393.8	385	102.3%
4	Tỷ lệ chi phí kết hợp (%)	98.5%	<= 98.5%	

- Đánh giá chung kết quả kinh doanh năm 2022:

- Các mặt đạt được:

Năm 2022, BIC đạt kết quả kinh doanh tốt về doanh thu, lợi nhuận và tiếp tục duy trì tình hình tài chính tốt, cụ thể:

+ Tổng tài sản tăng trưởng trên 10%, vốn chủ sở hữu tăng trưởng nhẹ, ROE đạt 12.3%, giảm 3.7% so với năm 2021.

+ Doanh thu bảo hiểm gốc tại công ty mẹ vượt kế hoạch 10.7% và đạt mức tăng trưởng cao 32.8%, bỏ xa tốc độ tăng trưởng chung thị trường (16.8%). Nghiệp vụ có tốc độ tăng trưởng cao là nghiệp vụ bảo hiểm tài sản (tăng 24%); bảo hiểm con người (tăng 70%); bảo hiểm hàng hóa (tăng 20%); bảo hiểm TNDS tàu (tăng 36.9%).

+ Hoạt động kinh doanh bảo hiểm có lãi với tỷ lệ chi phí kết hợp đạt 98.5% sau khi dự chi đầy đủ các khoản chi phí, trích lập các khoản dự phòng nghiệp vụ, dự phòng công nợ khó đòi.

+ Lợi nhuận đầu tư tài chính tăng trưởng 7,4% trong bối cảnh trích thị trường chứng khoán trong nước giảm sâu so với đầu năm. Danh mục cổ phiếu (đã trừ dự phòng giảm giá chứng khoán) của BIC giảm 12.6% thấp hơn mức giảm của VNIndex là

32.7%. Tổng danh mục đầu tư có thanh khoản cao và an toàn với trên 80% danh mục là tiền gửi, 5% là trái phiếu do các ngân hàng phát hành.

+ Hoạt động bảo hiểm tại thị trường hải ngoại (LVI) đạt con số tăng trưởng doanh thu bảo hiểm ấn tượng (tăng 31%) cả nghiệp vụ truyền thống là TSKT, hàng không và các nghiệp vụ bán lẻ (xe cơ giới con người). Kết quả kinh doanh mảng bảo hiểm có lãi và tăng trưởng 226%, tỷ lệ chi phí kết hợp giảm 6% so với cùng kỳ 2021.

- *Các vấn đề cần lưu ý:*

+ Tỷ lệ bồi thường gốc thuộc trách nhiệm giữ lại tăng 4.7% so với cùng kỳ, hầu hết các nghiệp vụ bảo hiểm gốc đều có tỷ lệ bồi thường tăng. Trong đó nghiệp vụ có tỷ trọng doanh thu lớn đồng thời tỷ lệ bồi thường tăng cao là nghiệp vụ xe cơ giới tăng 13.1% (nguyên nhân do số vụ bồi thường tăng 38% đồng thời số vụ tổn thất trên 100tr tăng 25% về số tiền và số vụ), nghiệp vụ tài sản tăng 4.9% và nghiệp vụ kỹ thuật tăng cao 35.7% do phát sinh các vụ bồi thường lớn.

+ Công nợ phải thu hoạt động tái bảo hiểm: Các nhóm có tuổi nợ từ trên 12 tháng có cải thiện nhưng chưa nhiều do chưa thu hồi được và BIC chưa có hướng xử lý nợ các khoản công nợ lâu năm.

+ Đối với hoạt động tại thị trường hải ngoại (thị trường Lào - LVI): Năm 2022, mặc dù LVI đã đạt các con số tăng trưởng tốt về doanh thu, lợi nhuận so với cùng kỳ 2021, tuy nhiên LVI chưa đạt mục tiêu giao kế hoạch về hiệu quả, nguyên nhân chính là do tỷ lệ bồi thường tăng cao (tăng 12,6%) so với cùng kỳ 2021, chủ yếu tăng ở mảng bán lẻ (nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới và con người).

6. Báo cáo rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở kê khai về người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành, BKS báo cáo tình hình phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội cổ đông đối với các giao dịch của BIC với người có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ BIC như sau:

6.1. Giao dịch của BIC với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>	<u>Nội dung nghiệp vụ</u>	<u>Năm nay</u> VND	<u>Năm trước</u> VND
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)	Công ty mẹ	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	142.778.656.382	116.844.519.531
		Chi phí bồi thường	(4.560.602.520)	(2.259.738.441)
		Chi phí hoa hồng	(491.273.420.855)	(249.050.586.563)
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	168.970.637.336	157.761.357.063
		Chi phí thuê văn phòng	(14.275.485.482)	(12.569.449.812)
		Phí chuyển tiền	(2.149.063.508)	(1.820.787.098)
		Lãi vay ngắn hạn	-	(341.470)
Chi phí dịch vụ CNTT	(1.553.270.163)	(1.553.270.173)		
Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	424.494.947	570.953.492
		Chi bồi thường bảo hiểm	(1.769.819.302)	(1.001.774.771)
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	2.548.219.178	1.588.613.699

Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc Chi bồi thường bảo hiểm Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	424.494.947 (1.769.819.302) 2.548.219.178	570.953.492 (1.001.774.771) 1.588.613.699
Công ty Chứng khoán BIDV (BSC)	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	1.359.485.767	1.143.981.064
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc Doanh thu từ hoạt động tiền gửi Chi bồi thường bảo hiểm	555.638.855 6.935.915.068 (23.220.000)	558.139.232 8.963.437.251 (22.450.000)

Các giao dịch trên (nghịệp vụ bán hàng và mua hàng) được thực hiện theo mức giá và các điều khoản thông thường trên thị trường, có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của BIC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất nên theo Điều lệ BIC đều thuộc thẩm quyền và đã được HĐQT phê duyệt.

6.2. Giao dịch của BIC với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ: không có

6.3. Giao dịch của BIC với Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp: không có

III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ CÁC THÀNH VIÊN BKS

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

BKS có 5 thành viên, trong đó chỉ có Trưởng BKS chuyên trách, có 02 thành viên là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam. Các thành viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý của BIC, không làm việc tại bộ phận kế toán của BIC, không là kiểm toán viên độc lập kiểm toán BCTC của BIC. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, với kết quả hoạt động như trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản lý tài chính tại BIC, giám sát việc quản trị, điều hành của HĐQT, TGD.
- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 theo VAS đã được EY kiểm toán.
- Qua quá trình giám sát, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành nhằm tăng cường công tác quản trị, điều hành, hoàn thiện hệ thống kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và thực hiện mục tiêu kinh doanh của Tổng Công ty.
- BKS đã tổ chức họp các phiên định kỳ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ BIC kết hợp trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS qua thư điện tử để thực hiện các nhiệm vụ.
- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế tổ chức hoạt động BKS BIC.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên BKS

- Trên cơ sở Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Bản phân công công nhiệm vụ đối với các thành viên BKS, các thành viên BKS đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, các phiên họp BKS, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.
- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các thành viên đều làm việc có trách nhiệm, tham gia đóng góp các ý kiến để BKS hoàn thành nhiệm vụ chung.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Tổng giám đốc, cổ đông

- Đối với HĐQT và Tổng giám đốc: BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ BIC. BKS tham gia đầy đủ các kỳ họp HĐQT. Trưởng Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp khác của Tổng Công ty.
- Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2022-2023, BKS không nhận được thư yêu cầu, khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIC.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2023

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa hai nhiệm kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2023-2024 như sau:

- Giám sát tình hình tài chính, các hoạt động quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh tại BIC, kịp thời gửi các đề xuất, kiến nghị đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành định kỳ quý, năm.
- Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. Thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, 1 năm.
- Giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ tại BIC.
- Phối hợp Đoàn thanh kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh kiểm tra tại BIC trong năm 2023.
- Thực hiện các công tác khác theo Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức hoạt động Ban Kiểm soát và các quy định khác có liên quan.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên 2022 - 2023 và định hướng hoạt động BKS năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.



Lại Ngân Giang